TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 505/2019/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 20 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 491/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Mai A, sinh năm 1983;

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: 75/1, đường số 40, Tổ 3, Khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện C, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 55, 81, 82, 83, 84, 107,110,116,117 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Mai A và Nguyễn Thanh L. Giấy chứng nhận kết hôn số 48, quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố H cấp ngày 09/6/2006 không còn giá trị pháp lý.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Sơn H, sinh ngày 15/5/2006 và Nguyễn Sơn H, sinh ngày 15/5/2006. Bà A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Sơn H và Sơn H1; ông L cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi trẻ 1.500.0000/tháng (02 trẻ 3.000.000/tháng) bắt đầu thi hành từ ngày 01/6/2019 cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi.

Kể từ bà A có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con chung như đã nêu trên nếu ông L chưa thi hành, thì hàng tháng ông L còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức có quyền yêu cầu theo quy định tại Điều 84, Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 150.000 (một trăm mươi nghìn) đồng, bà A chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0013764 ngày 11/4/2019 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi lập; Hoàn trả lại cho bà A số tiền dư chênh lệch là 150.000 (một trăm mươi nghìn) đồng; Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm mươi nghìn) đồng ông L phải chịu.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- UBND xã T, H C;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

THẨM PHÁN

Võ Văn Dũng